

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

(Kèm theo Tờ trình số: 851 /TTr-BVPSNQN ngày 30 /12/2025 của Bệnh viện Phụ sản - Nhi Quảng Nam)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **BỆNH VIỆN PHỤ SẢN - NHI QUẢNG NAM**

2. Địa chỉ: số 46, đường Lý Thường Kiệt, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

Thời gian làm việc hành chính: Từ thứ 2 đến thứ 6 (Từ 07h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00);

Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công.

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Đức Hùng Sơn	000841/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Phẫu thuật nội soi tiêu hóa cơ bản; Khám bệnh, chữa bệnh Phụ sản	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Giám đốc bệnh viện; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Phụ trách khoa Phụ sản; Bác sĩ chuyên khoa II Ngoại khoa; Bác sĩ chuyên khoa Phụ sản; Bác sĩ Phẫu thuật nội soi tiêu hóa	Không	
2	Nguyễn Đình Thoại	000421/QNA-CCHN	Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó Giám đốc bệnh viện; Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	

*Handwritten signature*



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Huỳnh Hữu Hoàng	006749/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp - Điều dưỡng - Quản lý chất lượng bệnh viện - Công tác xã hội; Thạc sĩ, Bác sĩ nội trú chuyên khoa Nhi khoa	Không	
4	Huỳnh Thị Thanh Thúy	000690/QNA-CCHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Trưởng khoa Cấp cứu Hồi sức tích cực - Chống độc và bệnh lý sơ sinh; Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Phòng khám đa khoa Hồng Phúc (49896) Bán thời gian: 11h35-13h25, 17h05-21h00  (Thứ 2 đến thứ 6) Thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, ngày nghỉ bù lễ (không tham gia thường trực chuyên môn): 07h00-	
5	Trần Thị Trâm Hạnh	001404/QNA-CCHN	Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Trưởng khoa Nhi Tổng hợp - Truyền nhiễm; Bác sĩ Đa khoa; Bác sĩ chuyên khoa I Nhi khoa	Không	
6	Nguyễn Cao Thịnh	005745/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phụ trách khoa Khám bệnh - cấp cứu; Bác sĩ chuyên khoa I Da liễu	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
7	Đinh Văn Ba	005292/QNA-CCHN	Đa khoa; Gây mê hồi sức	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phụ trách khoa Ngoại - Gây mê hồi sức - Mắt - Da liễu - Tai mũi họng - Răng hàm mặt - Phục hồi chức năng; Bác sĩ Đa khoa; Bác sĩ chuyên khoa I Gây mê hồi sức	Không	
8	Nguyễn Thị Diễm	005894/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Cấp cứu Hồi sức tích cực - Chống độc và bệnh lý sơ sinh; Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
9	Hà Thị Kim Anh	005892/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Nhi Tổng hợp - Truyền nhiễm; Bác sĩ chuyên khoa I Nhi khoa	Không	
10	Phạm Thị Lành	005891/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng; Bác sĩ chuyên khoa I Nhi khoa	Không	

*guru*



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
11	Trần Thị Thuận	006766/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại-Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Ngoại - Gây mê hồi sức - Mắt - Da liễu - Tai mũi họng - Răng hàm mặt - Phục hồi chức năng; Bác sĩ chuyên khoa I Ngoại - Nhi	Không	
12	Trần Thị Thanh Thảo	005367/QNA-CCHN	Chuyên khoa Nhi; Chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng; Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa; Bác sĩ chuyên khoa I Chẩn đoán hình ảnh	Không	
13	Nguyễn Thị Ngọc	006765/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Huyết học - Truyền máu	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng; Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa; Bác sĩ chuyên khoa I Huyết học - Truyền máu	Không	
14	Thái Hoàng Thịnh	007240/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Chuyên khoa Ngoại khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa; Bác sĩ chuyên khoa I Ngoại khoa	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
15	Lê Tấn Việt	007351/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
16	Đinh Thị Hảo	0000722/ĐNO-CCHN	Khám, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
17	Nguyễn Thị Triều	005895/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
18	Nguyễn Thị Thanh Ngân	007010/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	

*gellu*



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
19	Nguyễn Thị Lệ Hằng	008659/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
20	Huỳnh Thị Thu Thảo	009220/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
21	Dương Quang Vĩnh	009562/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
22	Nguyễn Thị Tâm Duyên	000188/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
23	Lê Thị Diệu Linh	000143/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
24	Hà Thị Phương Uyên	000189/QNA-GPHN	Chuyên khoa nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
25	Đặng Thị Mỹ Hạnh	000652/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ Chuyên khoa Nhi khoa	Không	
26	Nguyễn Đường Thanh	000654/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ Chuyên khoa Nhi khoa	Không	

elle



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
27	Phạm Thanh Thảo	007463/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ Đa khoa; Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa Sản phụ khoa	Không	
28	Bùi Thị Nghĩa	008649/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Sản Phụ khoa	Không	
29	Hoàng Thị Ân	009335/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Sản Phụ khoa	Không	
30	Phan Thị Tuyết Trinh	009336/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Sản Phụ khoa	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
31	Đoàn Thị Như Phượng	001390/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp - Điều dưỡng - Quảng lý chất lượng bệnh viện - Công tác xã hội; Điều dưỡng (Đại học)	Không	
32	Doãn Thị Băng Thanh	005805/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Sau đại học)	Không	
33	Nguyễn Thị Thanh Thủy	001406/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
34	Ngô Thị Lợi	001399/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	

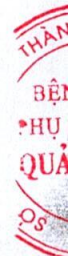


STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
35	Trương Thị Thùy Chinh	001419/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
36	Huỳnh Thị Thu	005184/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
37	Nguyễn Thị Vi	004303/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
38	Hoàng Thị Lệ	004709/QNA-CCHN	Cử nhân điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
39	Phan Thị Ly Ly	0026026/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
40	Nguyễn Thị Út Lan	001413/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

eeee





STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
41	Huỳnh Thị Tuyết	005986/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
42	Phan Thị Bích Huyền	0025997/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
43	Nguyễn Thị Mỹ Châu	001397/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
44	Võ Thị Ý	007148/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
45	Trần Thị Phương	001415/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	

all



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
46	Nguyễn Thị Hường	003938/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
47	Phan Thị Thôi	004455/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
48	Phan Thị Huệ	001933/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
49	Cù Thị Thảo	001395/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
50	Võ Thị Ngọc Liên	004582/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
51	Châu Thị Bích Thủy	001396/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

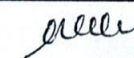
gellu



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
52	Lê Thị Mỹ Hạnh	002451/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
53	Trình Thị Viêt Ly	005204/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
54	Trần Thị Thu Diệp	005194/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
55	Phan Thị Thiên	005274/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
56	Hồ Thị Phượng Hằng	006335/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
57	Võ Thị Luyện	001417/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
58	Thái Thị Nguyễn	001418/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	





STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
59	Nguyễn Thị Lương Vy	003471/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
60	Nguyễn Thị Minh Phong	001408/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
61	Huỳnh Thị Thu Hiền	005196/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh,	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
62	Nguyễn Thị Ngoan	0018134/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
63	Nguyễn Thị Kim Trang	001400/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
64	Châu Thị Hoàng Thắng	003453/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
65	Phạm Thị Hoa	001386/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

geller



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
66	Võ Thị Thúy Hằng	001393/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
67	Lê Thị Nhung	004293/QNA-CCHN	Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
68	Nguyễn Thị Phương	005193/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTB YT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
69	Nguyễn Thị Thanh Bình	001421/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Trung cấp)	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
70	Nguyễn Thị Thúy Linh	008290/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng gây mê hồi sức (Đại học)	Không	
71	Nguyễn Thị Kiều Trang	009004/ĐNA-CCHN	theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng gây mê hồi sức (Đại học)	Không	
72	Nguyễn Thị Bích Nhật	000589/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng gây mê hồi sức (Đại học)	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
73	Trần Thị Ngọc Huyền	004705/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng gây mê hồi sức (Cao đẳng)	Không	
74	Võ Thị Thanh Ba	005347/QNA-CCHN	Điều dưỡng nha khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng nha khoa (Trung cấp)	Không	
75	Lê Thị Thùy	001422/QNA-CCHN	Hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Đại học)	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
76	Nguyễn Thị Mỹ Châu	001401/QNA-CCHN	Hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Đại học)	Không	
77	Đỗ Thị Lựu	002450/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Đại học)	Không	
78	Hồ Thị Như Phượng	003593/QNA-CCHN	thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Đại học)	Không	

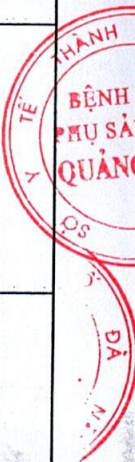
all



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
79	Bùi Thị Trị	009456/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Đại học)	Không	
80	Lê Thị Lan Yêm	019954/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	
81	Bùi Thị Thanh Loan	001423/QNA-CCHN	Hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
82	Nguyễn Thị Thọ	002595/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	
83	Nguyễn Thị Bích	003944/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	
84	Nguyễn Thành Long	001387/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	
85	Nguyễn Thị Thanh Tâm	002448/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	



*all*



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
86	Dương Thị Nhạn	000784/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	
87	Lê Thị Kiều Diễm	004732/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm y học	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	
88	Nguyễn Thị Ngọc Vững	0016507/BYT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	
89	Nguyễn Thanh Trung	000157/QNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
90	Lê Thị Mỹ Hạnh	000159/QNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch nhân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	
91	Nguyễn Thị Kiều	005571/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch nhân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Cao đẳng)	Không	
92	Nguyễn Thị Hồng Em	002572/QNA-CCHN	Xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch nhân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Cao đẳng)	Không	
93	Đinh Thị Dương	005573/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch nhân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Cao đẳng)	Không	

*all*



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
94	Trần Văn Niêm	005298/QNA-CCHN	Cử nhân ngành Kỹ thuật y học	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Hình ảnh y học (Đại học)	Không	
95	Nguyễn Văn Tân	000417/QNA-CCHN	Kỹ thuật X quang	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch nhân công	Kỹ thuật y Hình ảnh y học (Đại học)	Không	
96	Bùi Minh Hòa	003940/QNA-CCHN	Hình ảnh y học	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch nhân công	Kỹ thuật y Hình ảnh y học (Cao đẳng)	Không	
97	Nguyễn Thị Kim Liên	002569/QNA-CCHN	X quang	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Hình ảnh y học (Cao đẳng)	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
98	Phạm Gia Hùng Khanh	008848/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Hình ảnh y học (Cao đẳng)	Không	
99	Nguyễn Thị Thanh Thúy	001407/QNA-CCHN	Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Phục hồi chức năng (Đại học)	Không	
100	Nguyễn Thị Ý Nhi	000643/ĐNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
101	Phan Thị Thanh Hoa	0018789/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011.	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
102	Hoàng Ngọc Cẩm	000852/ĐNA-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ y khoa	Không	
103	Lê Thị Mỹ Linh	000767/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
104	Võ Đông	007913/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Chuyên khoa Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa; Bác sĩ chuyên khoa Phục hồi chức năng	Không	Bổ sung phạm vi hành nghề và vị trí chuyên môn



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
105	Trần Thị Xuân Hương	001409/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	Điều chỉnh nội dung phạm vi hành nghề (Cấp lại lần 2)

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 12 năm 2025

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ  
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

GIÁM ĐỐC



NGUYỄN ĐỨC HÙNG SƠN